

Bản án số 65/2017/HSST
Ngày 05.7.2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Ngọc Cường.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đinh Viết Hồng Lễ**

Ông **Nguyễn Trọng Hào.**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đặng Thị Minh Tâm** - Cán bộ
Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
tham gia phiên tòa:** Ông **Trương Quang Vương** - *Kiểm sát viên.*

Ngày 05.7.2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2017/HSST ngày 22.5.2017 đối với bị cáo:

Trần Ngọc Khánh A, tên gọi khác: R, sinh năm 1994 tại tỉnh Quảng Nam. Nơi ĐKKHKT: Tổ 28 cũ (tổ 81 mới), phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Phòng 101 chung cư I đường B, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: nhân viên cây xăng. Con ông Trần Ngọc T (chết) và bà Phạm Thị C (còn sống).

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16.02.2017, bị tạm giam ngày 25.2.2017, có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông **Phạm Đình S**, sinh năm 1997; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 127 phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

* *Người làm chứng:*

- Ông **Lâm Quang C**, sinh năm 1981; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 159, phường A, quận K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Ông **Trần Ngọc Khánh B**, sinh năm 1985; Nơi ĐKKHKT: Tổ 28 cũ (tổ 81 mới), phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Phòng 101 chung cư I đường B, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng.

- Bà **Trần Thị Bảo C**, sinh năm 1995; Trú tại: Tổ 245, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Bà **Phạm Thị C**, sinh năm 1957; Nơi ĐKKHKT: Tổ 28 cũ (tổ 81 mới), phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Phòng 101 chung cư I đường B, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Ngọc Khánh A bị Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 16.02.2017, tại trước nhà nghỉ Hưng Thịnh, số 19 đường X, phường A, quận K, thành phố Đà Nẵng, Công an quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng đã phát hiện bắt quả tang Trần Ngọc Khánh A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của A 01 gói ni lon bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 ĐTDĐ Oppo.

Trong lúc bắt quả tang có Phạm Đình S nên Cơ quan Công an mời về trụ sở làm việc, thu giữ của Sơn 01 ĐTDĐ hiệu Microsoft. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của A tại Phòng 101 Chung cư I, đường B, P. M, Q. L, TP. Đà Nẵng, Công an thu giữ tại tủ thờ phòng trệt 01 gói ni lon bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Trong lúc khám xét khẩn cấp phát hiện và thu giữ của Trần Ngọc Khánh B tại gác xếp 01 gói ni lon bên trong có 08 gói ni lon chứa tinh thể màu; 01 bình nhựa bên trên gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút bằng nhựa; 20 vỏ bao ni lon; 10 ống hút bằng nhựa; 01 cây kéo; 01 cân điện tử hiệu pocket scale màu đen; 01 quạt gas đã qua sử dụng; 01 bình gas mini đã qua sử dụng và 01 ĐTDĐ hiệu Mobistar.

Kết luận giám định số 149/GĐ-MT ngày 22.02.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: “Tinh thể màu trắng trong các mẫu ký hiệu G1, G2 gửi giám định có chất ma túy, loại Methamphetamine, là chất ma túy được quy định tại Danh mục II, số thứ tự 67 Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tổng trọng lượng là 4,778 gam.

Qua điều tra, A khai nhận mua 05 gam ma túy đá của Vàng (*không rõ lai lịch*) tại nhà với số tiền 4.200.000 đồng. Sau đó, A chia thành 02 gói, 01 gói lớn A cất giấu tại tủ thờ phòng trệt; gói nhỏ A đem đến tại nhà nghỉ Hưng Thịnh để bán lại cho Trường (*không rõ lai lịch*), nhưng chưa bán được thì bị lực lượng Công an quận Thanh Khê phát hiện bắt quả tang.

* Vật chứng thu giữ của vụ án gồm:

- 01 (một) điện thoại di động Oppo, màu trắng (số imei: 862651039379794; gắn sim 01225545664);

- 01 (một) điện thoại di động Microsoft, màu đen (số imei 357819062430642) và mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định.

- 01 (một) điện thoại di động Mobistar(số imei 352247020295094); 01 bình nhựa bên trên gắn 01 nõ thủy tinh và 01 ống hút bằng nhựa; 20 vỏ bao ni lon; 10 ống hút bằng nhựa; 01 cây kéo; 01 cân điện tử hiệu pocket scale màu đen; 01 quạt gas đã qua sử dụng; 01 bình gas mini đã qua sử dụng và 08 gói ma túy đá của Bình.

Tại Bản cáo trạng số 67/QĐ-KSĐT ngày 22.5.2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Ngọc Khánh A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa trình bày luận tội đã giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo A từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù. Đồng thời Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động Oppo, màu trắng (số imei: 862651039379794; gắn sim: 01225545664); Trả lại cho anh Phạm Đình S 01 (một) điện thoại di động Microsoft, màu đen (số imei 357819062430642) và tuyên tịch thu tiêu hủy mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Ngọc Khánh A đã khai nhận bị cáo bị Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang đang tàng trữ ma túy để mang đi bán cho một người tên Trường trước nhà nghỉ Hưng Thịnh, số 19 đường X, phường A, quận K, thành phố Đà Nẵng và khi tiến hành khám xét đã thu giữ được một số lượng ma túy của bị cáo. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Ngọc Khánh A đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Ma túy hiện đang là tệ nạn của xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, lao động, học tập của con người và là nguyên nhân của các tội phạm khác. Ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, các cơ quan bảo vệ pháp luật đã có các biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với loại tội phạm này để đấu tranh và phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo Trần Ngọc Khánh A nhận thức rõ được những tác hại đó, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi. Theo kết quả giám định của cơ quan chuyên môn, trọng lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 4,778 gam. Hành vi của bị cáo không những gây mất trật tự trị an, trực tiếp xâm hại đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến trí lực và sức khỏe của con người. Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo ở mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo được hưởng các các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Đối với Vàng (*không rõ lai lịch*) có hành vi bán ma túy cho A và Trường (*không rõ lai lịch*) có hành vi hỏi mua ma túy của An, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Trần Ngọc Khánh A và Phạm Đình S có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật. Phạm Đình S đi cùng với A nhưng không biết việc A mua bán ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê không truy cứu trách nhiệm hình sự là có cơ sở.

Đối với Trần Ngọc Khánh B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát đi ều tra Công an quận L để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Trần Thị Bảo C không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của An nên không đề cập đến.

* Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động Oppo, màu trắng (số imei: 862651039379794; gắn sim: 01225545664) thu giữ của bị cáo A là phương tiện phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động Microsoft, màu đen (số imei 357819062430642) thu giữ của Phạm Đình S không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho anh Sơn.

- 01 (một) điện thoại di động Mobistar(số imei 352247020295094); 01 bình nhựa bên trên gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút bằng nhựa; 20 vỏ bao ni lon; 10 ống hút bằng nhựa; 01 cây kéo; 01 cân điện tử hiệu pocket scale màu đen; 01 quạt gas đã qua sử dụng; 01 bình gas mini đã qua sử dụng và 08 gói ma túy đá của Bình, đã chuyển kèm theo vụ án Trần Ngọc Khánh B đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L, TP. Đà Nẵng.

- Đối với mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định là vật chứng không sử dụng được nên áp dụng điểm đ khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên tịch thu tiêu hủy.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo A phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố:** Bị cáo **Trần Ngọc Khánh A (R)** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. **Áp dụng:** Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc Khánh A **04 (Bốn)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16.02.2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a và đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Oppo, màu trắng (số imei: 862651039379794; gắn sim: 01225545664);

- Tuyên trả lại cho anh Phạm Đình S 01 (một) điện thoại di động Microsoft, màu đen (số imei 357819062430642).

- Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 149/QĐ-MT ngày 22.02.2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

Các vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14.6.2017.

4. Bị cáo Trần Ngọc Khánh A phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q.Thanh Khê;
- Công an quận Thanh Khê;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Cường